TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2022/QĐST – DS	*G, ngày 26 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Đoàn

Bà Nguyễn Thị Dung

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST- DS ngày 24 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (tên viết tắt là VIB); trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower - 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành Công – Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ VIB (Văn bản ủy quyền số: 9428721 ngày 08/11/2021). Ông Trần Thành C ủy quyền lại cho ông Hoàng Ngọc S là cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (Văn bản ủy quyền số: 09237322 ngày 23/8/2022); địa chỉ liên hệ: Tầng M, Tòa nhà Hồng Hà, 25 Lý Thường Kiệt, quận H, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Dương Đức V, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hợp đồng tín dụng (Mua ô tô tiêu dùng) số 3370647.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 3370647(.1)20 ngày 11 tháng 3 năm 2020, Giấy đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 13 tháng 3 năm 2020 và Hợp đồng Thế chấp phương tiện vận tải số 9716621.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020 và các văn bản kèm theo giữa ông Dương Đức Vân với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam chi nhánh Hai Bà Trưng – Phòng giao dịch Lò Đúc là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo yêu cầu về chủ thể tham gia giao kết, có nội dung và hình thức phù hợp quy định pháp luật, nên có hiệu lực pháp luật, có giá trị áp dụng đối với các bên tham gia giao kết.

2.2. Cách tính lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí được quy định trong các Hợp đồng tín dụng (Mua ô tô tiêu dùng) số 3370647.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 3370647(.1)20 ngày 11 tháng 3 năm 2020, Giấy đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 13 tháng 3 năm 2020 so với việc điều chỉnh lãi suất theo Bảng giá cho vay khối NHBL của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam là đúng theo thỏa thuận mà các bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật, có giá trị áp dụng bắt buộc đối với các bên tham gia giao kết.

2.3. Các bên xác nhận việc Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đã thu giữ và phát mại tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, số khung MTCC2D23Z0065452, số máy YD25863844T, biển kiểm soát 29H-375.21 mà ông Dương Đức V đã thế chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam theo thỏa thuận trong Hợp đồng Thế chấp phương tiện vận tải số 9716621.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020 thì ông Dương Đức V có biết và nhất trí, ông Dương Đức V không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bên xác nhận toàn bộ số tiền mà Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, số khung MTCC2D23Z0065452, số máy YD25863844T, biển kiểm soát 29H-375.21 đã được trừ vào các chi phí phát sinh trong quá trình xử lý tài sản đảm bảo và đối trừ vào khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng (Mua ô tô tiêu dùng) số 3370647.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 3370647(.1)20 ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo Thông báo về việc hoàn tất xử lý tài sản bảo đảm số 020926.21 ngày 03 tháng 12 năm

2021 là đúng theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký, ông Dương Đức V nhất trí với việc phát mại tài sản bảo đảm, việc đối trừ nêu trên của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4. Các bên xác nhận tạm tính đến hết ngày 26 tháng 9 năm 2022, ông Dương Đức V còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam tổng số tiền là: 112.288.067 đồng *(Một trăm mười hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn không trăm sáu mươi bảy đồng)*, cụ thể:

Hợp đồng tín dụng số:	3370647.20 ngày 11/3/2020	Thẻ tín dụng quốc tế ngày 13/3/2020	Tổng cộng
Nợ gốc còn phải trả:		23.726.840 đồng	23.726.840 đồng
Nợ lãi còn phải trả:	65.554.763 đồng	3.941.295 đồng	69.496.058 đồng
Phí:		19.065.169 đồng	19.065.169 đồng
Tổng cộng:	65.554.763 đồng	46.733.304 đồng	112.288.067 đồng

2.5. Xác nhận ông Dương Đức V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam toàn bộ tổng số tiền còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam là: 112.288.067 đồng *(Một trăm mười hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn không trăm sáu mươi bảy đồng)* và số tiền lãi, phí phát sinh kể từ ngày 27 tháng 9 năm 2022 trên dự nợ gốc tính theo các Hợp đồng tín dụng (Mua ô tô tiêu dùng) số 3370647.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 3370647(.1)20 ngày 11 tháng 3 năm 2020, Giấy đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 13 tháng 3 năm 2020 mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ.

Các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất ngân hàng cho vay.

Địa điểm thanh toán: Tại các phòng giao dịch, chi nhánh của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt vào các tài khoản

ghi nợ của ông Dương Đức V tại VIB.

Số tiền ông Dương Đức V thanh toán được ưu tiên trừ vào nợ gốc trước, nợ lãi sau.

2.6. Chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thành C là đại diện hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam. Đình chỉ xét xử sơ thẩm một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đối với số tiền buộc ông Dương Đức V thanh toán là 460.630.000 đồng, trong đó: toàn bộ nợ gốc là 453.601.896 đồng, một phần nợ lãi của khoản vay là 3.514.052 đồng và dư nợ thẻ tín dụng là 3.514.052 đồng.

2.7. Về án phí sơ thẩm:

Ông Dương Đức V tự nguyện chịu 5.614.403 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền 11.958.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0073128 ngày 23/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Quang